

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc TH

Bản án số: 865/2017/HSPT

Ngày: 19/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền;

Các Thẩm phán : Ông Nguyễn Vinh Quang;
Ông Lương Đức Chính.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Minh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh V, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 355/TL-PT ngày 12 tháng 5 năm 2016 đối với bị cáo Phạm Chiến T, do có kháng cáo của đại diện người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh V.

*** Bị cáo:** ***Phạm Chiến T***, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn M, xã M1, huyện X, tỉnh V; Dân tộc: Sán Dìu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Phạm Ngọc B (đã chết) và bà Phạm Thị H; Vợ: Trần Thị L; Có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2015 đến nay, có mặt.

*** Bị hại:** Anh Trần Văn S , sinh năm 1972 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo:

Chị ***Nguyễn Thị Th*** (là vợ người bị hại), sinh năm 1976; Trú tại: Thôn BL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh V, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Lâm Q - Luật sư của Văn phòng luật sư Hùng Phúc - Đoàn Luật sư tỉnh V, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo:

1. Bà ***Bùi Thị T1***, sinh năm 1947 (Mẹ của bị hại), vắng mặt.
2. Anh ***Trần Văn Đ***, sinh năm 1995 (Con của bị hại), có mặt.
3. Chị ***Trần Thị T2***, sinh năm 1996 (Con của bị hại), vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn BL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh V.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

Anh **Trần K**, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn CLĐ, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh V, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1963; trú tại : Thôn BL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh V, vắng mặt.

2. Chị **Trần F**, sinh năm 1979, trú tại Thôn M, xã M1, huyện X, tỉnh V, vắng mặt.

3. Anh **Phạm Văn Dũng**, sinh năm 1979; trú tại Thôn M, xã M1, huyện X, tỉnh V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh V, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng 11 giờ ngày 06/10/2015, anh Trần Văn S cùng với anh Nguyễn Văn N đi xe máy biển kiểm soát: 98M3-3903 của anh N do anh N điều khiển đến nhà Phạm Chiến T ở Thôn M, xã M1, huyện X, tỉnh V để uống rượu sinh nhật con của T. Tại nhà T có anh Phạm Đức CH là anh trai của T, anh Trần K là anh vợ của T và một số anh em người nhà của T. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày, T bày hai mâm cỗ ở phòng khách của nhà T để mọi người ăn uống. T cùng với anh S, anh N, anh K, anh CH và ông Trần Y (là bố vợ của T) ngồi cùng mâm phía ngoài giáp với cửa ra vào, còn mâm phía trong là số người còn lại. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, một số người ăn uống xong đã ra về chỉ còn lại T, anh S, anh N và anh K tiếp tục ăn uống. Trong khi uống rượu thấy anh S nói nhiều nên anh N bảo anh S: “*mày uống vừa thôi, mày nát rồi, không tý nữa tao không đèo mày về đâu*”. Anh S nói: “*Tao không khiến mày đèo, tý tao đi taxi về*”. Anh N tức anh S nên không uống rượu nữa mà sang chiếu bên cạnh ngồi uống nước. Sau đó, anh N đi sang nhà anh W cạnh nhà T để nằm ngủ. Lúc này, chỉ còn anh S, anh K và T tiếp tục ngồi uống rượu. Mọi người cùng nhau uống rượu đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày anh S bảo T: “*Thôi không ăn uống nữa, dọn dẹp đi*” thì T, anh K và anh S không uống rượu nữa. Trong lúc T đang dọn mâm thì anh S nói với T: “*Mày có tin tao ném hết bát đĩa nhà mày ra ngoài sân không*”. Thấy anh S nói vậy thì anh K đứng dậy chửi anh S: “*Đ mẹ mày đến nhà người ta ăn uống xong mày lại muốn đập phá đồ nhà người ta à*”. T bực tức không nói gì đứng dậy đi đến đứng ở phía bên tay trái của anh S cách anh S khoảng 50 - 60cm dùng chân phải đá vào một cái trứng vào sườn bên trái của anh S, rồi T hơi cúi người xuống dùng tay nắm mạnh vào má bên phải của anh S làm anh S ngã ngửa đập đầu vào tường. Anh S chưa kịp ngồi dậy thì T tiếp tục dùng chân phải đạp mạnh một cái vào vùng bụng của anh S. Anh S bị T đánh có nói: “*T ơi, mày đừng đánh tao nữa*” thì T thôi không đánh anh S nữa. Anh S loạng choạng đứng dậy đi

ra ngoài cửa thì bị ngã sấp đập mặt xuống nền sân. Khi thấy anh S bị ngã, anh K chạy ra đỡ anh S dậy, còn T chạy đi gọi anh N vào đưa anh S về nhưng anh N nói: *“Thằng nát rượu tao không đèo nó, nó muốn đi bằng gì thì đi”*. Thấy vậy, anh K không đỡ anh S nữa mà đứng dậy đi ra chỗ anh N mượn chìa khóa xe máy của anh N. Lúc này, anh S loạng choạng đứng dậy thì bị ngã ngửa ra sau đập đầu vào đồng cũi dựng cạnh tường gần cửa ra vào phía bên trái theo hướng từ ngoài nhìn vào. Thấy anh S bị ngã, T chạy đến đứng phía sau đỡ anh S dậy, còn anh K dắt xe máy đến dựng chân chống xe rồi cùng T ôm đỡ anh S lên xe máy, thấy anh S trong tình trạng bất tỉnh. Sau đó, anh K điều khiển xe máy còn T ngồi sau đỡ anh S để đưa anh S về nhà. Về đến nhà anh S gặp Trần Z là con trai anh S, T và anh K cùng Z dìu anh S vào nằm trong giường. T nói với anh Z: *“Mày lấy khăn mặt lau cho bố mày, bố mày uống rượu say quá bị ngã”*, rồi sau đó, anh K và T đi về. Khi về đến nhà T thì anh K đưa hai con của anh K về nhà, còn T đi vào trong nhà gặp chị Trần F (là vợ của T), T nói với F: *“Hôm nay anh say rượu nóng quá anh đá, đâm, đập anh S đau quá không biết anh S có làm sao không, tay anh vẫn còn đau và sưng đây này”*, vừa nói T vừa dơ tay trái lên cho chị F xem.

Sau khi được đưa về nhà, anh S tỉnh lại và kêu đau nên đã được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt tại thành phố VY, tỉnh V nhưng do thương tích nặng nên đến 03 giờ 20 phút ngày 07/10/2015 thì anh S tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 239/TT ngày 30/10/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trần Văn S là: *“Sốc đa chấn thương, trong máu nạn nhân có Ethanol, nồng độ 152,1mg/100ml máu”*.

Trong quá trình điều tra, gia đình Phạm Chiến T có báo cáo và giao nộp các sổ khám bệnh thể hiện việc T đã khám và điều trị bệnh tâm thần (do uống rượu) tại Bệnh viện tâm thần tỉnh V 2 lần (vào các ngày 03/3/2012 và ngày 28/02/2015). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã tiến hành trưng cầu giám định về tâm thần đối với Phạm Chiến T. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 29/2015/PYTT ngày 08/12/2015 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận:

“- Phạm Chiến T sinh năm 1982 ở Thôn M, xã M1, huyện X, tỉnh V không bị bệnh tâm thần.

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/10/2015, Phạm Chiến T đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Hiện tại Phạm Chiến T đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2016, Tòa án nhân dân tỉnh V quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Chiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 ; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Chiến T 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2015.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và của các đương sự khác.

Ngày 13/4/2016, đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Nguyễn Thị Th có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Chiến T tội “Cố ý gây thương tích” là không đúng người, đúng tội, còn bỏ lọt tội phạm; yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Chiến T.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 02/12/2016, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, hoãn phiên tòa để đề nghị Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho điều tra bổ sung tài liệu, chứng cứ làm rõ cơ chế hình thành vết thương trên người bị hại Trần Văn S tại vùng đỉnh cằm sau bên trái và vết thương đuôi mắt phải.

Tại Công văn số 465/VKS-P1 ngày 08/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V đã báo cáo Viện kiểm sát nhân dân cấp cao về việc đã thực hiện xong việc điều tra bổ sung phục vụ xét xử phúc thẩm theo đề nghị của Tòa án và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, đồng thời gửi kết quả điều tra bổ sung gồm 42 bút lục, trong đó có các biên bản lấy lời khai của anh Trần K, chị Trần F; biên bản làm việc tại Bệnh viện Hữu nghị LV, bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 04/GĐHS ngày 04/5/2017, biên bản thực nghiệm điều tra và một số tài liệu khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Chiến T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung, nhận định và kết luận của Tòa án cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao trình bày quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Chiến T bị truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tội “cố ý gây thương tích” tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng pháp luật. Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Chiến T 10 năm tù là không phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần tăng hình phạt đối với bị cáo T ở mức hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Về kháng cáo bỏ lọt tội phạm: Là không có căn cứ để xem xét người nào khác cùng bị cáo T đánh bị hại Trần Văn S . Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện người bị hại, sửa quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo T tại Bản án sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 31/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh V theo hướng tăng một phần hình phạt đối với bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại và đại diện cho người bị hại trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao về tội danh và hình phạt đối với bị cáo T nên có thay đổi về nội dung kháng cáo, rút kháng cáo về tội danh. Về nội dung kháng cáo bỏ lọt tội phạm: Đối chiếu với lời khai của bị cáo T và anh Trần K có nhiều mâu thuẫn, không trung thực; cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ vai trò của anh K. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo và kiến nghị xem xét vai trò của anh Trần K đối với nạn nhân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện người bị hại, Luật sư, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Chiến T thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết và khai nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai các nhân chứng, kết quả điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có cơ sở xác định: Ngày 06/10/2015, bị cáo Phạm Chiến T tổ chức ăn cơm, uống rượu mừng sinh nhật con T tại nhà của T. Trần Văn S, Trần K, Nguyễn Văn N và một số người khác có mặt cùng uống rượu với T. Khoảng 14 giờ cùng ngày khi đang uống rượu, do bức tức từ câu nói của S khi đã uống nhiều rượu nên T đã dùng chân phải đá vào sườn bên trái của anh S, dùng tay trái nắm mạnh vào má bên phải của anh S, làm anh S ngã ngửa đầu đập vào tường. Anh S chưa kịp ngồi dậy thì T tiếp tục dùng chân phải đạp mạnh một cái vào vùng bụng của anh S. Khi T không đánh nữa, anh S loạng choạng đứng dậy đi ra ngoài cửa thì bị ngã sấp mặt xuống nền sân. Sau khi đứng dậy thì anh S lại bị ngã ngửa ra sau đầu đập vào đồng cũi dựa cạnh tường phía trước gần cửa phía bên trái theo hướng từ ngoài nhìn vào nhà T. Sau đó, T và anh Trần K mượn xe của Ngọc đưa anh S về nhà anh S. Sau khi được đưa về nhà, anh S tỉnh lại và kêu đau nên đã được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Lạc Việt tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh V, nhưng do thương tích nặng nên đến 03h20' ngày 07/10/2015 thì anh S tử vong.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Chiến T đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Nguyễn Thị Th (vợ người bị hại) có đơn kháng cáo đối với toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung cần phải truy tố bị cáo về tội “Giết người”, trong vụ án này còn bỏ lọt tội phạm và đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Chiến T. Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, Luật sư và đại diện hợp pháp của người bị hại thay đổi kháng cáo, đồng ý về tội danh, chỉ đề nghị xét xử về tăng hình phạt và xác định đồng phạm, cụ thể làm rõ trách nhiệm của anh Trần K đối với nạn nhân.

[5] Về kháng cáo xác định đồng phạm: Căn cứ vào Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 07/10/2015; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 239/TT ngày 30/10/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh V; Kết quả khám nghiệm hiện T; Kết quả điều tra bổ sung và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở kết luận bị cáo chỉ sử dụng chân, tay của mình để tấn công trực tiếp người bị hại, bị cáo không sử dụng bất cứ đồ vật gì làm hung khí, các vết thương ở vùng đỉnh chẩm sau bên trái và ở đuôi mắt phải trên người bị hại không làm rõ được là do bị cáo hay người nào khác tác động. Trong khi đó theo kết quả điều tra thì có việc sau khi bị T đập, đâm, bị hại có ngã sấp xuống sân nhà bị cáo và sau đó lại ngã vào đồng cũi. Mặt khác, trong quá trình điều tra, bị cáo T đều khai nhận tại hiện T lúc xảy ra sự việc chỉ có bị cáo, anh S và anh K. Lời khai của T phù hợp với lời khai của anh K, anh Nguyễn Văn N, chị Trần F (vợ T) và một số nhân chứng khác là những người đi qua nhà T nhìn thấy sự việc. Anh K và bị cáo đều khai nhận anh K không tham gia thực hiện hành vi đánh anh S cùng bị cáo. Mặc dù bị cáo khai giữa anh K và bị cáo có cãi nhau nhưng anh K không thừa nhận và khẳng định lúc xảy ra sự việc anh đang trông con nhỏ nên không chứng kiến được hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra cũng đã cho bị cáo và anh K đối chất với nhau nhưng lời khai của bị cáo và anh K tại biên bản đối chất ngày 04/01/2016 vẫn không thay đổi.

[6] Như vậy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu điều tra bổ sung như đã phân tích trên không có tình tiết nào thể hiện việc anh K hoặc một người nào khác cùng bị cáo đánh người bị hại. Vì vậy, kết luận của đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại phiên tòa cho rằng trong vụ án này không có đồng phạm là có cơ sở chấp nhận; không có căn cứ chấp nhận ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét vai trò của anh K đối với người bị hại. Nếu sau này đại diện gia đình bị hại phát hiện ra tình tiết nào khác có dấu hiệu không phải một mình bị cáo T đánh người bị hại thì có quyền tiếp tục làm đơn đề nghị cơ quan Điều tra của Bộ công an điều tra, làm rõ.

[7] Về kháng cáo tăng hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Chiến T là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp sức khỏe, tính mạng của

người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo cũng là người có nhân thân xấu, trước khi phạm tội cũng đã bị Tòa án nhân dân huyện BX xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Đánh giá toàn diện về nhân thân bị cáo, tính chất, mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử nhận thấy khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm còn xác định bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là chưa đủ căn cứ. Hội đồng xét xử cho rằng hành vi của bị cáo T mang tính côn đồ nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Với mức án 10 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm ấn định cho bị cáo chưa tương xứng với tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra. Vì vậy, cần tăng một phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Chiến T như đề nghị của đại diện người bị hại, Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa.

[8] Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của chị Nguyễn Thị Th, đại diện gia đình người bị hại cũng như ý kiến đề nghị của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Nguyễn Thị Th - người đại diện hợp pháp của người bị hại; sửa quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Chiến T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh V, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Phạm Chiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Chiến T** 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 07/10/2015.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN
Đã ký

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
Đã ký

Nguyễn Vinh Quang**Lương Đức Chính****Trần Thị Thu Hiền**

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo (qua trại);
- Đại diện bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, PHC-TP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Trần Thị Thu Hiền**